

Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày 16/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y-TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Tô Huy Bân

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSST ngày 02/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 02/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N; vợ Bùi Thị Phương M; có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2017 đến ngày 01/12/2017.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/11/2017, tại nhà Nguyễn Văn C ở thôn Ph, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang Nguyễn Văn C đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho Nguyễn Như D.

Vật chứng thu giữ gồm: 5.370.000 đồng; 01 bảng cấp bằng giấy khổ A4 có ghi các số lô, số đề có chữ ký của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của C.

Bản Cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 28/02/2018 của VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (BLHS 1999).

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: C mở cửa hàng bán hàng ăn tại nhà. Tuy nhiên, thỉnh thoảng C có ghi lô, số đề cho khách chơi. Chiều ngày 28/11/2017, C chuẩn bị một tờ giấy trắng loại giấy A4 để ghi số lô, số đề cho khách đến chơi, thu tiền rồi ghi số người chơi đánh vào mảnh giấy trắng được xé nhỏ. Hình thức đánh số lô, số đề của C như sau: Khi có người đến đánh số lô, số đề, C ghi vào tờ giấy A4 để theo dõi. Sau khi ghi xong thì C xé một mảnh giấy trắng nhỏ ghi các số lô, số đề người đó đánh có chữ ký của C rồi đưa cho khách chơi. Người đến chơi cầm mảnh giấy trắng có ghi các số lô, số đề đó và so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 28/11/2017. Nếu người chơi trùng số nào thì thắng và không trùng số nào thì người chơi thua và mất số tiền đã bỏ ra để đánh bạc với C. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày có Nguyễn Như D và Nguyễn Văn G đến nhà C để ghi số lô, số đề. D bảo C ghi các số lô 97, 56 mỗi số 5 điểm = 220.000 đồng; ghi số đề giải đặc biệt các số 87, 83, 38, 44 mỗi số 30.000 đồng = 120.000 đồng; ghi số đề giải nhất các số 38, 83, 87, 44 mỗi số 15.000 đồng = 60.000 đồng. Tổng số tiền D đánh số lô, số đề với C là 400.000 đồng. Khi C vừa ghi xong các số lô, số đề mà D đánh vào tờ cáp đề đã chuẩn bị từ trước và nhận 400.000 đồng mà D đưa thì lực lượng Công an huyện Y và Công an xã Đ kiểm tra bắt quả tang C, thu giữ 5.370.000đ là tiền mọi người đánh lô, đề và 02 chiếc điện thoại C dùng để liên lạc gia đình và công việc. Tổng số tiền đánh lô, đề C ghi ngày 28/11/2017 là 11.310.000đ và C đã tự nguyện nộp lại số tiền còn thiếu trong bảng cáp 7.000.000đ. Nay xin được trả lại 2 chiếc điện thoại đó.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà khẳng định: Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/12/2017 Nguyễn Văn C đã có hành vi chơi lô, đề với Nguyễn Như D và một số người khác được thua bằng tiền với số tiền 11.310.000đồng nên đã giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30; Điều 41; Điều 42 BLHS 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt: Nguyễn Văn C từ 10-15 triệu đồng

-Về vật chứng: Lưu theo hồ sơ 01 bảng cáp đề ngày 28/11/2018.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 5.370.000đ thu của C và 5.940.000đ C tự nguyện nộp lại số tiền ghi lô, đề.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và 1.060.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/11/2017, Nguyễn Văn C đã có hành vi chơi lô, đề được thua bằng tiền với số tiền 11.310.000đ. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo lần đầu phạm tội, số tiền đánh bạc 11.310.000 đồng nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 248 BLHS 1999.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Nay phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện nộp lại số tiền ghi lô, đề. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nên áp dụng phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Bị cáo bị phạt tiền là hình phạt chính nhưng theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay không có cơ sở để xác định khả năng thi hành án của bị cáo. Do vậy bị cáo phải thi hành theo qui định của Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

**Về vật chứng:*

Số tiền 5.370.000đ thu giữ của C và số tiền 5.940.000đ C tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) huyện Y. Đây là số tiền đánh bạc nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và 1.060.000đ C tự nguyện nộp là tài sản của C không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 tờ cáp đề đang lưu trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30; Điều 41 BLHS 1999; Điều 106; Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 LTHADS.

Phạt: Nguyễn Văn C 15 triệu đồng (Mười năm triệu đồng chẵn).

*Về vật chứng:

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 5.370.000đ thu giữ của C và 5.940.000đ C tự nguyện nộp tại Chi cục THADS huyện Y.

Trả lại Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và 1.060.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lưu theo hồ sơ 01 tờ cấp đề ngày 28/11/2017.

*Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKS; CA; THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Lương Đức Năm

